BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1759/QĐ-BGTVT	*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành 06 tháng cuối năm 2023

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành một phần và Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về giao thông vận tải hết hiệu lực thi hành toàn bộ 06 tháng cuối năm 2023 (tính từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Duy Lâm

Phụ lục I

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI HẾT HIỆU LỰC THI HÀNH MỘT PHẦN TÍNH TỪ NGÀY 01/7/2023 ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1759/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2023)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG					
1.	Thông tư	số 23/2021/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt, công bố danh mục dự án; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay.	Điều 8; tên khoản 2 Điều 16.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2023/TT-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2021/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt, công bố danh mục dự án; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay.	29/6/2023
2.	Thông tư	số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung.	Khoản 2 Điều 1; Điều 8 Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT; Điều 14 Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Điều 1 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT; khoản 7 Điều 21; Phụ lục IX, X ban hành kèm theo Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi bổ sung tại Phụ lục IV, V ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT; Phụ lục XIV ban hành kèm theo Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT đã được bổ sung tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT.	quan đến vận tải hàng không.	
3.	Thông tư	số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không.	Điều 2 của Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT; cụm từ "cất cánh" tại khoản 5, 7 Điều 4 Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT; điểm a khoản 4 Điều 9 và khoản 3 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	01/9/2023
4.	Thông tư	số 33/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc báo cáo hoạt	- Cụm từ "cất cánh" tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam.	Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT; điểm e khoản 4 Điều 4; - Mẫu HK-1, Mẫu HK-2, Mẫu HK-3, Mẫu HK-4, Mẫu CV-2, Mẫu CV-3, Mẫu CV-4, Mẫu CV-5, Mẫu QLB-1, Mẫu QLB-2, Mẫu QLB-3, Mẫu QLB-4, Mẫu QLB-5, Mẫu HHK-1, Mẫu HHK-2, Mẫu HHK-3, Mẫu HHK-4, Mẫu HHK-5, Mẫu HHK-6, Mẫu HHK-7, Mẫu HHK-8, Mẫu XDHK, Mẫu PVMĐ ban hành kèm theo Phụ lục; - Mẫu CV-1, Mẫu QLB-6 ban hành kèm theo Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT đã được thay thế tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT.	đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	
5.	Thông tư	số 36/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không.	cụm từ "cất cánh" tại điểm d khoản 2 Điều 5 Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT, điểm c khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 2 Điều 7 Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi bổ sung tại khoản 10	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không.	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 1 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT; khoản 2 Điều 10 Thông tư số 36/2014/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14 Điều 1 Thông tư số 27/2017/TT-BGTVT.		
6.	Thông tư	số 28/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực hàng không.	Điều 2.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2023/TT-BGTVT ngày 17/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chế độ lao động, kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không	01/9/2023
7.	Thông tư	số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	- Cụm từ "Địa chỉ thường trú (Đường phố hoặc hòm thư) Permanent Address (Street or PO Box Number)" tại: + Tiểu mục 2 Mục E. Thông tin cá nhân của Phụ lục 3 Điều 7.110 Phần 7 Bộ QCATHK (đã được sửa đổi, bổ sung tại Mục 4 Phụ lục VI Thông tư số 21/2017/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01	Được thay thế bởi Điều 1 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ QCATHK và Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ QCATHK); + Tiểu mục 2 Mục E. Thông tin cá nhân của Phụ lục 1 Điều 7.135 Phần 7 Bộ QCATHK (đã được bổ sung tại Mục 6 Phụ lục VI Thông tư số 21/2017/TT-BGTVT); + Tiểu mục 2 Mục C. Thông tin cá nhân của Phụ lục 1 Điều 7.350 Phần 7 Bộ QCATHK (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản b Mục 5 Phụ lục II Thông tư số 11/2022/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ QCATHK).		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Cụm từ "Email address/Địa chỉ thư điện tử" tại tiểu mục 4 Mục C. Thông tin người làm của mẫu số 01 Phụ lục 1 Điều 8.023 Phần 8 Bộ QCATHK (đã được sửa đổi, bổ sung tại Mục 11 Phụ lục VI Thông tư số 09/2023/TT-BGTVT ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ QCATHK ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GTVT và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ GTVT).		
8.	Thông tư	số 19/2017/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý và bảo đảm hoạt động bay.	mẫu số 5 Phụ lục VIII.	Được thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
9.	Thông tư	số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung.	- Phụ lục III; - Phụ lục IV, Phụ lục VI, Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế bởi các Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BGTVT ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung, Thông tư số 14/2015/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách bằng đường hàng không và Thông tư số 33/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc báo cáo hoạt động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam);	Được thay thế bởi Điều 3 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Phụ lục IX, Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế bởi Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư quy định liên quan đến vận tải hàng không); - Phụ lục XIV của Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT (đã được thay thế bởi Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 19/2023/TT-BGTVT).		
10.	Thông tư	số 23/2021/TT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về lập, phê duyệt, công bố danh mục dự án; phương pháp, tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại cảng hàng không, sân bay.	Cụm từ "tối thiểu" tại: các khoản I.2 mục 2 Chương II Mẫu 2 Phụ lục II; khoản I.2 bảng 1 mục 2 Chương II Phần 1 Phụ lục III; đoạn 2 mục CDNĐT 1.3 Chương II Phần 1 và khoản I.2 bảng 1 mục 2 Chương III Phần 1 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 23/2021/TT-BGTVT .	Được thay thế bởi Điều 4 Thông tư số 28/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực hàng không dân dụng.	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
11.	Thông tư	số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	- Tiết i và ii, bãi bỏ tiết iii và iv điểm 1 khoản a Phụ lục 1 Điều 1.033 quy định tại Phần 1 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 45 Phụ lục 1 Điều 1.007 quy định tại Phần 1 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 195 Phụ lục 1 Điều 1.007 quy định tại Phần 1 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 2 khoản a Điều 4.055 quy định tại Phần 4 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 2 khoản c Phụ lục I Điều 4.003 quy định tại Phần 4 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản i Điều 5.095 quy định tại Mục 2 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT; - Điểm 3 khoản a Điều 6.001 quy định tại Phần 6 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản a Điều 6.173 quy định tại Phần 6 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT;	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Thông tư số 09/2023/TT-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	30/12/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Khoản b Điều 6.177 quy định tại Phần 6 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 7.063 quy định tại Phần 7 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 7.065 quy định tại Phần 7 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 7.067 quy định tại Phần 7 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Tên Chương C quy định tại Phần 7 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Tên Phụ lục 1 của Điều 7.120, bãi bỏ khoản d quy định tại Phần 7 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 7.133 và bãi bỏ Phụ lục 1 của Điều 7.133 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 Điều 7.155 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/ TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Phụ lục 1 Điều 7.157 quy định tại Phụ lục 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 Điều 7.175 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 Điều 7.177 quy định tại Phụ lục 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 2 khoản a Điều 7.323 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Tiêu đề khoản a Phụ lục 1 Điều 7.113 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 Điều 7.180 quy định tại Phụ lục 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản g Điều 7.053 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản c Phụ lục 1 Điều 7.355 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Tên Bảng 1 và sửa đổi điểm 9 thuộc Bảng 1 khoản a Phụ lục 1 Điều 7.220 quy định tại Phần 7 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 5 khoản a Điều 8.003 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 8.025 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản a, c Điều 8.027 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản b Điều 8.035 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Các điểm 2, 3, 4, 5, 6, 7 khoản a Phụ lục 1 Điều 8.023 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Tên tiêu đề Điều 8.067 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Mẫu đơn (mẫu số 1) quy định tại Phụ lục 1 Điều 8.023 quy định tại Phần 8 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Khoản b Điều 10.070 quy định tại Phần 10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 3 khoản a Điều 10.077 quy định tại Phần 10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 10.097 quy định tại Phần 10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản b Điều 10.115 quy định tại Phần 10 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 1 khoản a quy định tại Phần 10 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Định nghĩa số 10, 11, 12 của Điều 12.003 quy định tại Phần 12 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 4 khoản e Điều 12.247 quy định tại Phần 12 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 13.001 quy định tại Phần 13 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Phụ lục 1 Điều 13.007 quy định tại Phần 13 ban hành kèm theo của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 1, 2 khoản a Điều 14.003 quy định tại Phần 14 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản a Điều 14.060 quy định tại Phần 14 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Tên chương F quy định tại Phần 14 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Tiêu đề khoản d Điều 14.110 quy định tại Phần 14 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 14.140 quy định tại Phần 14 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Khoản a Điều 16.010 quy định tại Phần 16 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 5 khoản a Điều 16.013 quy định tại Phần 16 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Khoản d Điều 16.030 quy định tại Phần 16 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 3 khoản a Điều 20.095 quy định tại Phần 20 của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điều 20.105 quy định tại Phần 20 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 Điều 20.063 quy định tại Phần 20 Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT; - Điểm 3 khoản a Điều 20.095 quy định tại Phần 20 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT.		
12.	Thông tư	số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	- Khoản a Điều 6.184 quy định tại Mục 64 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điểm 2 khoản a Điều 6.077 quy định tại Mục 64 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Khoản b Điều 7.215 quy định tại quy định tại Mục 43 Phụ lục VI của Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT;	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Thông tư số 09/2023/TT-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	30/12/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Điều 7.238 quy định tại Mục 48 Phụ lục VI của Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT - Điểm 1 và 2 khoản a Điều 7.040 quy định tại Mục 10 Phụ lục VI của Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Tiêu đề điểm 1 và điểm 2 khoản a Điều 8.007 và bãi bỏ tiết iv điểm 1 khoản a Điều 8.007 quy định tại Mục 1 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Tên tiêu đề khoản a, sửa đổi, bổ sung khoản b và bãi bỏ khoản c Điều 8.030 quy định tại Mục 4 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Khoản d Điều 8.049 quy định tại mục 8 Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điểm 4, 5 khoản a Điều 10.035 quy định Mục 5 Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT - Điểm 2, 3 khoản g Điều 10.105 quy định Mục 22 Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Điểm 3 khoản e Điều 13.010 quy định tại Mục 4 Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 Điều 13.011 quy định tại Mục 12 Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Khoản a Điều 14.033 quy định tại Mục 6 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điều 14.055 quy định tại Mục 14 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điều 14.062 quy định tại Mục 7 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điều 14.090 quy định tại Mục 22 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điểm 3 khoản a Điều 6.015 quy định tại Mục 5 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Khoản d Điều 6.020 quy định tại Mục 7 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Khoản a Điều 6.110 quy định tại Mục 39 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điểm 3 khoản d Điều 5.015 quy định tại Mục 2 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Tiết iii điểm 3 khoản a Điều 14.115 quy định tại Mục 27 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điều 14.130 quy định tại Mục 31 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Khoản Điều 14.133 quy định tại Mục 31 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điều 18.013 quy định tại Mục 1 Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Khoản d Điều 20.045 quy định tại khoản b Mục 1 Phụ lục XVIII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Điểm 1, 2 và tiêu đề khoản a Điều 18.073 quy định tại Mục 1 Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điều 18.123 quy định tại Mục 1 Phụ lục XVI ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Điều 19.093 quy định tại Mục 1 Phụ lục XVII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Khoản b Điều 19.247 quy định tại Mục 1 Phụ lục XVII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Phụ lục 1 và phụ lục 2 Điều 20.045 quy định tại khoản b Mục 1 Phụ lục XVIII ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Tiêu đề Phần 23 quy định tại Mục 1 Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Tiêu đề khoản a Điều 23.001 quy định tại Mục 1 Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT;		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Điều 23.005 quy định tại Mục 1 Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Tiêu đề khoản a Điều 23.025 quy định tại Mục 1 Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Tên Điều 23.065 quy định tại Mục 1 Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Khoản d Điều 23.065 quy định tại Mục 1 Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT; - Tên phụ lục 1, sửa đổi, bổ sung điểm 16 phụ lục 1 Điều 23.030 quy định tại Mục 1 Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT.		
13.	Thông tư	số 21/2017/TT-BGTVT ngày 30/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không	- Điều 16.025 quy định tại Mục 1 Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 21/2017/TT-BGTVT; - Tiêu đề khoản d Điều 12.075 quy định tại Mục 5 Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư số 21/2017/TT-BGTVT;	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Thông tư số 09/2023/TT-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	30/12/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay và Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.			
14.	Thông tư	số 42/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận sửa đổi, bổ sung một số điều Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	- Điểm 495 tại Mục 2 Phụ lục 1 Điều 1.007 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT; - Khoản c Điều 7.353 quy định tại Mục 5 Phụ lục 7 của Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT; - Điểm 1 khoản c Điều 8.007 quy định tại Mục 1 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT; - Điểm 2 khoản d Điều 13.010 quy định tại Mục 6 Phụ lục XIII ban hành kèm theo Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT;	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bởi Thông tư số 09/2023/TT-BGTVT ngày 09/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.	30/12/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Tiết ix điểm 1 khoản a Phụ lục 1 Điều 13.035 quy định tại Mục 12 Phụ lục 13 ban hành kèm theo Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT; - Khoản i Điều 5.095 quy định tại Mục 2 Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT; - Khoản i Điều 6.180 quy định tại Mục 16 Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT.		
	II - LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ				
15.	Nghị định	số 32/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2014 về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.	Khoản 2, khoản 6, khoản 7, khoản 10 Điều 3; khoản 1 Điều 5; điểm b khoản 2 Điều 6; khoản 3, khoản 4 Điều 6; Điều 7; Điều 8; Điều 9; khoản 1, khoản 3 Điều 10; Điều 11; Điều 12; khoản 2 Điều 13; khoản 3, khoản 6, điểm c khoản 7 Điều 16; khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 18; Điều 19; điểm b, điểm c, điểm d khoản 1 Điều 20; khoản 5 Điều 20.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Nghị định số 25/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2014 về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc	15/7/2023
16.			khoản 4, khoản 8, khoản 9 Điều 3; khoản 3 Điều 14; khoản 4, khoản 5 Điều 16.	Bị bãi bỏ bởi Điều 2 Nghị định số 25/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị	15/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2014 về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc.	
17.	Thông tư	số 26/2012/TT-BGTVT ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc xác định và xử lý vị trí nguy hiểm trên đường bộ đang khai thác.	khoản 2 Điều 9; điểm a khoản 1 Điều 14; khoản 3 Điều 17; Điều 21.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
18.	Thông tư	số 11/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn công tác thiết kế, thi công và nghiệm thu cầu treo dân sinh.	cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 33; cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 2 Điều 33.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 2 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
19.	Thông tư	số 12/2014/TT-BGTVT ngày 29 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn quản lý, vận hành khai thác cầu trên đường giao thông nông thôn.	cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 25.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 3 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
20.	Thông tư	số 17/2014/TT-BGTVT ngày 27 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn chức danh làm việc tại Trạm kiểm tra tải trọng xe trên đường bộ.	cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 12.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 4 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
21.	Thông tư	số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô	tên Điều 15; cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 24.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 5 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
22.	Thông tư	số 32/2014/TT-BGTVT ngày 08 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về quản lý, vận hành khai thác đường giao thông nông thôn	cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 25.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 6 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
23.	Thông tư	số 84/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức giao thông	khoản 15 Điều 3; khoản 2 Điều 8; điểm a khoản 4 Điều 8; Điều 9; khoản 4, khoản 5 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 7 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		và đặt biển báo hiệu hạn chế trọng lượng xe qua cầu đường bộ		một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	
24.	Thông tư	số 90/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn một số nội dung về quản lý, khai thác và bảo trì công trình đường cao tốc	điểm a khoản 1 Điều 7; khoản 4 Điều 7; điểm a khoản 2 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 8 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
25.	Thông tư	số 08/2015/TT-BGTVT ngày 14 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác cứu hộ và định mức dự toán công tác cứu hộ trên đường cao tốc	cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: khoản 2 Điều 2, điểm a khoản 4 Điều 6, khoản 2 Điều 10; cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 9 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
26.	Thông tư	số 46/2015/TT- BGTVT ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá tải trọng, khổ giới hạn, xe bánh xích trên đường bộ; vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng;	Điều 6; Điều 7; Điều 22; khoản 3, khoản 4 Điều 23a (đã được bổ sung tại Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020); Điều 26.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 10 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		giới hạn xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ khi tham gia giao thông trên đường bộ			
27.	Thông tư	số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Khoản 6 Điều 20 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 3 Điều 22 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 1 Điều 25 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm a khoản 2 Điều 26 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 6 Điều 18; khoản 6 Điều 26; điểm c, điểm d, điểm đ khoản 4 Điều 28; điểm b, điểm d khoản 1 Điều 31; điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 54; khoản 2 Điều 65; Phụ lục 5.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 11 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Cụm từ "Cục Quản lý đường bộ" tại Điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 13 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm e khoản 1 Điều 24 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 1 Điều 25 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm b khoản 2 Điều 26 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 1 Điều 27; điểm c khoản 3 Điều 28; khoản 6 Điều 29; khoản 1 Điều 31; khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 54; điểm e khoản 1 Điều 55; Phụ lục 5. - Cụm từ "Chi cục Quản lý Đường bộ" tại Phụ lục 5. - Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 65.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Điểm b khoản 7 Điều 10; tên khoản 2 Điều 13 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); khoản 1 Điều 14 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 13/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2020); khoản 4 Điều 16; khoản 1, khoản 2 Điều 18; điểm c khoản 1 Điều 20 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 39/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); điểm b khoản 3 Điều 26; khoản 2 Điều 31; điểm c khoản 2 Điều 45.		
28.	Thông tư	số 29/2017/TT-BGTVT ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo thẩm tra viên và quản lý chứng chỉ thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ	- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: điểm a khoản 3 Điều 5; điểm c khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 7; khoản 8 Điều 8; điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 9; Điều 12. - Tên Điều 9; - Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 13.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 12 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
29.	Thông tư	số 37/2018/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý vận hành khai thác và bảo trì công trình đường bộ	- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: Khoản 5 Điều 2; Khoản 1, khoản 2 Điều 25 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 của Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020); - Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" và "Cục Đường cao tốc Việt Nam" tại: Điểm a khoản 1 Điều 8; Điểm a khoản 2 Điều 8 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm a khoản 1 Điều 22; - Cụm từ "Cục Quản lý Đường bộ" tại: Khoản 5 Điều 2; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 5; điểm a khoản 1 Điều 18; Điểm b khoản 4 Điều 19 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 13 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Khoản 1 Điều 25 (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số 36/2020/TT-BGTVT ngày 24 tháng 12 năm 2020);	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 13 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: Điểm c khoản 6 Điều 16 (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm a, điểm c, điểm d, điểm đ khoản 2 Điều 17 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); Điểm a khoản 1 Điều 18; Điểm b, điểm c, điểm d khoản 4 Điều 19 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 13 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); - Tên khoản 1 Điều 5; tên khoản 2 Điều 17 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); cụm từ "thẩm định," tại điểm d khoản 2 Điều 17 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 1 của Thông tư số 41/2021/		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021); cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 29.		
30.	Thông tư	số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tuần đường, tuần kiểm để bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 12.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 14 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
31.	Thông tư	số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông trên đường bộ	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại điểm b Khoản 4 Điều 10; cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 13.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 15 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
32.	Thông tư	số 48/2019/TT-BGTVT ngày 17 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chí giám sát, nghiệm thu kết quả bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chất lượng thực hiện và việc áp	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 3, khoản 4 Điều 2; cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 5.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 16 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		dụng hình thức bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ			
33.	Thông tư	số 39/2020/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn phương pháp xây dựng phương án giá, quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và dịch vụ vận hành khai thác bến phà đường bộ trên hệ thống quốc lộ sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương khi thực hiện phương thức đặt hàng	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 13; cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 15.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 17 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
34.	Thông tư	số 40/2020/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định việc đấu thầu, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công vận hành khai thác bến phà đường bộ do Bộ Giao thông vận tải quản lý sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên của ngân sách trung ương	Cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 2 Điều 7, khoản 1 Điều 9, Điều 11; cụm từ "Cục trưởng Cục Quản lý Đường bộ" tại khoản 2 Điều 9.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 18 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
35.	Thông tư	số 44/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành định mức quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ	Cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 4.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 19 Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ.	01/7/2023
36.	Thông tư	số 35/2016/TT- BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mức giá tối đa dịch vụ sử dụng đường bộ các dự án đầu tư xây dựng đường bộ để kinh doanh	- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 3 Điều 8, khoản 6 Điều 9 Thông tư số 35/2016/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 12, khoản 13 Điều 1 Thông tư số 28/2021/TT-BGTVT; - Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 10 Thông tư số 35/2016/TT-BGTVT đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 14 Điều 1 Thông tư số 28/2021/TT-BGTVT; - Cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" thành cụm từ "Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam" tại: khoản 2 Điều 12.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 1 Thông tư số 07/2023/ TT-BGTVT ngày 24/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư về trạm thu phí, giá dịch vụ sử dụng đường bộ.	01/8/2023
37.	Thông tư	số 28/2021/TT-BGTVT ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi,	Cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại Điều 5.	Được thay thế bởi Điều 1 Thông tư số 07/2023/TT-BGTVT ngày 24/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận	01/8/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2016/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mức giá tối đa dịch vụ sử dụng đường bộ các dự án đầu tư xây dựng đường bộ để kinh doanh		tải sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư về trạm thu phí, giá dịch vụ sử dụng đường bộ.	
38.	Thông tư	số 45/2021/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về hoạt động trạm thu phí đường bộ.	Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 1 Điều 29, khoản 1 Điều 32, điểm b mục 5 Phụ lục 1; cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" khoản 1 Điều 32.	Được thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 07/2023/TT-BGTVT ngày 24/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều các Thông tư về trạm thu phí, giá dịch vụ sử dụng đường bộ.	01/8/2023
39.	Thông tư	số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.	- Cụm từ "Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: + Khoản 4 Điều 9; điểm c khoản 2 Điều 10; điểm b khoản 1, điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 15; điểm b, điểm đ khoản 2 Điều 17; điểm b khoản 2 Điều 18; khoản 1 Điều 20; khoản 1 Điều 21; + Điểm a khoản 2 Điều 11a (đã được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT);	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 22/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.	15/08/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			+ Điểm a khoản 4 Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 11 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); + Điểm c khoản 4 Điều 20 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 6 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT). - Cụm từ "Cục Quản lý đường bộ" tại: + Khoản 4, khoản 6 Điều 9; điểm a, điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 10; điểm b khoản 2 Điều 15; khoản 1 Điều 20; khoản 2 Điều 21; + Điểm a khoản 4 Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 11 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT). - Cụm từ "Tổng Cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" tại: + Điểm a khoản 2 Điều 11a (đã được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); + Khoản 3 Điều 22. - Cụm từ "Cục trưởng Cục Quản lý đường bộ" tại điểm b khoản 3 Điều 15; - Khoản 3 Điều 3 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT);		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Khoản 1 Điều 9 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Điểm b khoản 1 Điều 9a (đã được bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Tên điều và khoản 1 Điều 11a (đã được bổ sung tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Khoản 1 Điều 12; - Điều 13 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Điều 14 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Điểm a khoản 2 Điều 17; điểm a khoản 1 Điều 18;		
			- Khoản 2a Điều 3 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 43/2021/TT-BGTVT); - Khoản 2 Điều 12.	Được bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 22/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 03/2019/TT-BGTVT	15/8/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ.	
	III - LĨNH VỰC HÀNG HẢI				
40.	Nghị định	số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải	- Khoản 2, khoản 5 Điều 39; Điều 40; Điều 41; điểm a khoản 2 Điều 99; khoản 3 Điều 110; - Mẫu số: 42, 43, 44, 47, 48, 57 và 58 của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 1 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải.	27/11/2023
41.	Nghị định	số 38/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn.	Khoản 3 Điều 22; Điều 24; Mẫu số 04, Mẫu số 05 và Mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 38/2017/NĐ-CP.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 2 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải.	
42.	Nghị định	số 29/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định về điều kiện cơ sở	Khoản 4 và khoản 6 Điều 3; Điều 7; khoản 2 và khoản 3 Điều 8; khoản 2 và khoản 3 Điều 9; khoản 2 và	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 3 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		đào tạo, huấn luyện và tổ chức tuyển dụng, cung ứng thuyền viên hàng hải.	khoản 3 Điều 10; Điều 11; Điều 13; khoản 2 và khoản 3 Điều 14; khoản 2 Điều 15; Mẫu số 01, Mẫu số 03, Mẫu số 04 và Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 29/2017/NĐ-CP.	đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải.	
43.			Điều 18.	Bị bãi bỏ bởi điểm b khoản 3 Điều 5 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải.	
44.	Nghị định	số 82/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng.	Điều 8; Điều 9; Điều 11; Điều 12; Mẫu số 01, Mẫu số 02 và Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm Nghị định số 82/2019/NĐ-CP.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Điều 4 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải.	
45.	Nghị định	số 69/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của	Điều 3; khoản 6 và khoản 7 Điều 4.	Bị bãi bỏ bởi điểm a khoản 3 Điều 5 Nghị định số 74/2023/NĐ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ sửa đổi,	

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.		bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải.	
	IV - LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM				
46.	Thông tư	số 35/2011/TT-BGTVT ngày 06 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật thiết bị xếp dỡ, nồi hơi, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải.	Điều 1; Điều 2; Điều 3; Điều 4; khoản 1 và khoản 3 Điều 5; Điều 6; khoản 2 Điều 7; khoản 1 và khoản 3 Điều 8; Điều 9; khoản 1 và khoản 3 Điều 11; tên Mục 3; Điều 12; Điều 13; Điều 14; khoản 6 Điều 16.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 21/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT ngày 06/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật thiết bị xếp dỡ, nồi hơi, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải	15/9/2023
47.			- Khoản 5 Điều 15; Phụ lục III.1 và III.2 ban hành kèm theo Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT; phụ lục I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII, IX, X hành kèm theo Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT.	Được thay thế, bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 21/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2011/TT-BGTVT ngày 06/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thủ tục cấp giấy	15/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật thiết bị xếp dỡ, nồi hơi, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải	
48.	Thông tư	số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.	- Khoản 5 Điều 7; điểm d khoản 1 Điều 8 của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT); điểm a khoản 1 Điều 9 của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT (đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT); khoản 6 Điều 9; khoản 1 Điều 13; khoản 9, khoản 11 Điều 16; - Phụ lục I, II, III, VI, XI ban hành kèm theo Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT (đã được thay thế bằng Phụ lục I, II, III, IV, V của Thông tư số 02/2023/TT-BGTVT).	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Thông tư số 08/2023/TT-BGTVT ngày 02/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.	03/6/2023 (Công bố bổ sung 06 tháng đầu năm)
49.	Thông tư	số 02/2023/TT-BGTVT ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông	khoản 2 Điều 3.	Được bãi bỏ bởi Điều 2 Thông tư số 08/2023/TT-BGTVT ngày 02/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của	03/6/2023 (Công bố bổ sung 06 tháng đầu năm)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.		Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.	
50.	Thông tư	số 48/2015/TT-BGTVT ngày 22 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.	- Điều 3; khoản 8 Điều 4; Điều 5; Điều 6; khoản 2 Điều 7; Điều 8 đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 9 của Thông tư số 16/2022/TT-BGTV; Điều 9 đã được sửa đổi bởi khoản 2, khoản 3 Điều 9 của Thông tư số 16/2022/TT-BGTVT; Điều 10; Điều 11; Điều 12; khoản 1 Điều 13; Điều 14; khoản 7, khoản 11 Điều 15; điểm b khoản 2 Điều 16; khoản 1, khoản 3, khoản 7, khoản 12 Điều 17; khoản 3 Điều 18; - Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục V, Phụ lục VI; - Khoản 6 và khoản 7 Điều 4; khoản 2 Điều 13; khoản 6 Điều 15; khoản 2 Điều 17; - Phụ lục XI.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 16/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.	15/8/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
51.	Thông tư	số 40/2016/TT-BGTVT ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm tàu biển Việt Nam.	khoản 1 Điều 7; ; Điều 13; Điều 14; Mẫu số 03, Mẫu số 04, Mẫu số 05, Mẫu số 06, Mẫu số 07, Mẫu số 08, Mẫu số 09, Mẫu số 10, Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 1 Thông tư số 17/2023/ TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2016/TT-BGTVT ngày 07 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm tàu biển Việt Nam và Thông tư số 51/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ đăng kiểm tàu biển.	15/8/2023
52.			khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 10; khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 11; khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 12; khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 15; khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 16; điểm a khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 17; điểm a khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 18.		01/01/2024
53.	Thông tư	số 51/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ đăng kiểm tàu biển.	điểm a, điểm c, điểm đ, điểm e khoản 1 Điều 8; điểm b khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 13; khoản 1 Điều 14; điểm d khoản 1 Điều 8 và điểm a khoản 1 Điều 15; Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư.	Được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Điều 2 Thông tư số 17/2023/ TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2016/TT-BGTVT ngày 7 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm tàu biển Việt Nam và	15/8/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Thông tư số 51/2017/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ đăng kiểm tàu biển.	
54.	Thông tư	số 27/2011/TT-BGTVT ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về Áp dụng sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển năm 1974 ban hành kèm theo Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển.	Điểm a khoản 3 Điều 6; Phụ lục III, Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 49/2015/TT-BGTVT.	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Thông tư số 27/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm phương tiện thủy nội địa và tàu biển.	29/9/2023
	V - LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA				
55.	Thông tư	số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy.	- Điều 3; khoản 1 Điều 4; Điều 5; khoản 2 Điều 6 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT); Điều 7; Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 2 Điều 11; - Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 của Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT); Phụ lục III, IV;	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của tại các Thông tư hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải đường thủy	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Cụm từ "vận tải thủy tại Điều 1; khoản 1 Điều 2; khoản 1 Điều 12; cụm từ "Giấy phép vận tải thủy qua biên giới" tại tên Chương II; tên khoản 1 Điều 6; tên điều và khoản 3 Điều 9; khoản 2 Điều 10; tên Phụ lục V; - Cụm từ "Giấy phép vận tải thủy Campuchia - Việt Nam" tại điểm b khoản 3 Điều 10 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 03/2013/TT-BGTVT).		
56.	Thông tư	số 12/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật các hao phí ca máy cho các phương tiện chuyên dùng trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa.	Mục I; Mục II; Mục III; Mục IV của Định mức kinh tế - kỹ thuật các hao phí ca máy cho các phương tiện chuyên dùng trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa; gạch đầu dòng thứ nhất của khoản 1. Cơ sở chung, Mục V. Định mức các hao phí ca máy (của Định mức kinh tế - kỹ thuật các hao phí ca máy cho các phương tiện chuyên dùng trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa ban hành kèm theo Thông tư).	Được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư số 18/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Định mức kinh tế - kỹ thuật các hao phí ca máy cho các phương tiện chuyên dùng trong công tác quản lý, bảo trì đường thủy nội địa kèm theo Thông tư số 12/2019/TT-BGTVT ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.	15/8/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
	VI - LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT				
57.	Thông tư	số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị.	Điều 7; khoản 1, khoản 2 Điều 9; khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 10.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 11/2023/TT-BGTVT ngày 28/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2018/TT-BGTVT ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thực hiện kết nối ray đường sắt đô thị, đường sắt chuyên dùng với đường sắt quốc gia; việc kết nối ray các tuyến đường sắt đô thị.	01/9/2023
58.	Thông tư	số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt.	Điều 1.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 14/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển của phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt.	01/9/2023
			Điều 3.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với chức danh	01/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo đối với cơ sở đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.	
59.	Thông tư	số 11/2021/TT- BGTVT ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn phương pháp định giá và quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia thực hiện theo phương thức đặt hàng sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.	Khoản 2 Điều 5; khoản 3 Điều 5.	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 25/2023/TT-BGTVT ngày 15/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/ TT-BGTVT ngày 21/5/2021 của hướng dẫn phương pháp định giá và quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia thực hiện theo phương thức đặt hàng sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.	01/11/2023
60.	Thông tư	số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định	Phụ lục V, Phụ lục VIII, Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư.	Được thay thế Thông tư số 26/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận	29/9/2023

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo đối với cơ sở đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.		tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo đối với cơ sở đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.	
	VII - LĨNH VỰC KHÁC				
	Không có văn bản.				

Phụ lục II

DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG VẬN TẢI HẾT HIỆU LỰC THI HÀNH TOÀN BỘ TÍNH TỪ NGÀY 01/7/2023 ĐẾN HẾT NGÀY 31/12/2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1759/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2023)

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
I - LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG					
1	Thông tư	số 46/2013/TT-BGTVT ngày 25 tháng 11 năm 2013	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện chế độ kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không	Thông tư số 23/2023/TT-BGTVT ngày 17/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chế độ lao động, kỷ luật lao động đặc thù đối với nhân viên hàng không	01/9/2023
II - LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					
	Không có văn bản				
III - LĨNH VỰC HÀNG HẢI					
2	Thông tư	số 03/2020/TT-BGTVT ngày 21 tháng 02 năm 2020	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 20/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.	01/9/2023
IV - LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM					
	Không có văn bản				

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
V - LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA					
3	Thông tư	số 64/2014/TT-BGTVT ngày 10 tháng 11 năm 2014	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì đường thủy nội địa	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 10/2023/TT-BGTVT ngày 22/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì đường thủy nội địa.	01/9/2023
4	Thông tư	số 25/2016/TT-BGTVT ngày 03 tháng 10 năm 2016	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì đường thủy nội địa ban hành kèm theo Thông tư số 64/2014/TT-BGTVT ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật quản lý, bảo trì đường thủy nội địa.		
	VI - LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT				
5	Thông tư	số 21/2018/TT-BGTVT ngày 27 tháng 4 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển của phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 14/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định đăng ký phương tiện giao thông đường sắt, di chuyển của phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt.	01/9/2023
6	Thông tư	số 13/2021/TT-BGTVT ngày 26 tháng 7 năm 2021	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung Thông tư số 21/2018/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đăng ký phương tiện giao		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			thông đường sắt, di chuyển của phương tiện giao thông đường sắt trong trường hợp đặc biệt.		
7	Thông tư	số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 15/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo đối với cơ sở đào tạo các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.	01/9/2023
8	Thông tư	số 07/2020/TT-BGTVT ngày 12 tháng 3 năm 2020	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
9	Thông tư	số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 3 năm 2021	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt và Thông tư số 24/2020/ TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt		
10	Thông tư	số 25/2021/TT-BGTVT ngày 29 tháng 11 năm 2021	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ, quyền hạn đối với các chức danh nhân		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; nội dung, chương trình đào tạo chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; điều kiện, nội dung, quy trình sát hạch và cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt; Thông tư số 05/2021/TT-BGTVT ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BGTVT ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Thông tư số 24/2020/TT-BGTVT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực đường sắt.		
11	Thông tư	số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt.	Bị thay thế bởi Thông tư số 29/2023/TT-BGTVT ngày 29/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt	01/12/2023
12	Thông tư	số 07/2022/TT-BGTVT ngày 31 tháng 5 năm 2022	Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018		

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản/Trích yếu nội dung văn bản	Lý do hết hiệu lực	Ngày hết hiệu lực
			của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đường ngang và cấp giấy phép xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường sắt.		
13	Thông tư	số 67/2011/TT-BGTVT ngày 29 tháng 12 năm 2011	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt.	Được bãi bỏ bởi Thông tư số 30/2023/TT-BGTVT ngày 03/11/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành 03 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt.	21/12/2023
14	Thông tư	số 30/2018/TT-BGTVT ngày 14 tháng 5 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành 02 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện giao thông đường sắt.		
	VII - LĨNH VỰC KHÁC				
15	Thông tư	số 05/2018/TT-BGTVT ngày 30 tháng 01 năm 2018	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn về Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giao thông vận tải	Được thay thế bởi Thông tư số 24/2023/TT-BGTVT ngày 15/9/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT hướng dẫn về Hội đồng quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực giao thông vận tải.	15/11/2023

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng